

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2025/HS-ST

Ngày 19/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Tân, ông Bùi Văn Huỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Lê Thị Mỹ Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thanh T (tên gọi khác: Không)**, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1998; nơi cư trú: Thôn P, xã A, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M và bà Nguyễn Thị H; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/4/2025 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn C (chết). Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm:

1. Bà Lê Thị T1, sinh năm 1977

2. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 2003

3. Cháu Nguyễn Thị H1, sinh năm 2008

4. Cháu Nguyễn Hồng S, sinh năm 2005

Người đại diện hợp pháp của cháu H1, cháu S là bà Lê Thị T1 (là mẹ đẻ của cháu H1, cháu S).

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay thuộc xã A, tỉnh Quảng Ngãi).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Khánh T3, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay thuộc xã A, tỉnh Quảng Ngãi).

Bà T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, chị T2, anh T3 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/12/2024, sau khi uống bia xong, Võ Thanh T đi bộ đến nhà anh Trần Khánh T3 mượn xe mô tô làm phương tiện đi đến trung tâm thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi mua đồ. Lúc này, anh T3 không có ở nhà, T thấy xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81 của anh T3 để ở sân nên T điều khiển đi. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Võ Thanh T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81 lưu thông trên phần đường phía Bắc đường T thuộc thôn B, xã A, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng từ Đ sang T trong tình trạng có sử dụng rượu, bia (nồng độ cồn trong máu là 94.60 miligam/100 mililit máu), không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (không quan sát và giảm tốc độ tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ), chuyển làn đường không đảm bảo an toàn dẫn đến mất lái và má lốp bên trái bánh trước xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81 va chạm với mặt ngoài ống xả khói của xe mô tô, biển kiểm soát 76U9 – 1956 do ông Nguyễn C (sinh năm 1973; trú tại thôn K, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi - nay là xã A, tỉnh Quảng Ngãi) điều khiển lưu thông trên đường T theo hướng từ Đ sang T, đi không đúng phần đường quy định, không có giấy phép lái xe và không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (điều khiển xe vượt qua vạch kẻ đường liền màu vàng), gây ra tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả ông Nguyễn C chết vào ngày 03/12/2024; xe mô tô, biển kiểm soát 76U9-1956 và xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-393.81 bị hư hỏng.

Theo Kết luận giám định số 195/KLGĐTT-TTPY ngày 10/12/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q về giám định tử thi Nguyễn C, thể hiện: Vùng đỉnh chằm, thái dương phải có khối bầm tụ máu kích thước (3x 3)cm; mở da đầu vùng đỉnh chằm, thái dương phải thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ vùng này bị nứt một đường nằm dọc kích thước (3 x 0,1)cm, vết nứt có máu bên trong chảy ra; nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 1191/KL-KTHS, ngày 07/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mất lái và má lốp bên trái bánh trước xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81 (chà xát cao su rải rác) với mặt ngoài ống xả khói xe mô tô, biển kiểm soát 76U9 – 1956 (chà xát bám dính chất lạ màu đen).

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai phương tiện là khu vực Đông Bắc đầu Đông Bắc hệ thống dấu vết cày xước mặt đường, thuộc làn đường thứ ba (tính từ B vào N) của phần đường phía Bắc đường T.

- Không đủ yếu tố xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô, biển kiểm soát: 76B1 – 393.81 với nạn nhân Nguyễn Công .

- Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81 chuyển động theo hướng từ Đông sang T; xe mô tô, biển kiểm soát 76U9 – 1956 chuyển động theo hướng từ Đ sang T; không đủ cơ sở kết luận tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra va chạm.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSKV1 ngày 18/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố Võ Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi gây ra tai nạn, Võ Thanh T đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 510166001075 mang tên Võ Thanh T (sinh ngày 23/01/1998; nơi cư trú: Xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) do Sở Giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 25/01/2016 (bản gốc), đề nghị trả lại cho bị cáo Võ Thanh T.

- Đối với 01 (một) USB chứa dữ liệu 01 (một) tập tin video clip lưu tên “VIDEO”, thời lượng 01 phút 10 giây trích xuất từ Camera an ninh của Công an xã A quay lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra khoảng 13 giờ 15 phút ngày 02/12/2024 tại đường T thuộc thôn B, xã A, tỉnh Quảng Ngãi giữa xe mô tô, biển kiểm soát 76U9-1956 và xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-393.81, lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi. Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q (nay là Công an tỉnh Q), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị T1, chị Nguyễn Thị T2; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Khánh T3 vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, không có yêu cầu gì khác về phần dân sự. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81 và xe mô tô, biển kiểm soát 7609 – 1956, các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Ngày 02/12/2024, Võ Thanh T điều xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81 lưu thông trên phần đường phía Bắc đường T theo hướng từ Đông sang T trong tình trạng có sử dụng rượu, bia (nồng độ cồn trong máu là 94.60 miligam/100 mililit máu) đã không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (không quan sát và giảm tốc độ tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ), chuyển làn đường không đảm bảo an toàn dẫn đến mất lái và má lốp bên trái bánh trước xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81 va chạm với mặt ngoài ống xả khói của xe mô tô, biển kiểm soát 7609 – 1956 do ông Nguyễn C điều khiển lưu thông trên đường T theo hướng từ Đ sang T, gây ra tai nạn làm ông Nguyễn C bị chấn thương sọ não và chết ngày 03/12/2024; bản thân bị cáo bị thương tích nặng, phải cấp cứu điều trị.

[4] Bị cáo Võ Thanh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Ngày 02/12/2024, mặc dù bị cáo đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, không tuân thủ đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ; vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1, khoản 4 Điều 11, khoản 1 Điều 13 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2018; khoản 1 Điều 21, Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia dẫn đến tai nạn làm chết 01 người. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng và người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có bà nội Nguyễn Thị H2 là người có công cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng ba, Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy (có xác nhận của UBND xã A). Ngoài ra, trong vụ án này, bị hại ông Nguyễn C điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76U9-1956 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định; đi không đúng phần đường quy định; không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (điều khiển xe vượt qua vạch kẻ đường liền màu vàng) nên cũng có lỗi. Do đó, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo Võ Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người chết nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trong việc chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[7] Đối với anh Trần Khánh T3 là chủ sở hữu xe mô tô, biển kiểm soát 76B1 – 393.81, ngày 02/12/2024, Võ Thanh T đến nhà anh T3 mượn xe nhưng anh T3 không có ở nhà, bị cáo T tự ý lấy xe mô tô nêu trên tham gia giao thông dẫn đến tai nạn thì anh T3 không biết nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh T3 về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[8] Về phần dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 76U9-1956, qua điều tra xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Cống . Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại xe mô tô nêu trên cho bà Lê Thị T1 (vợ ông C) theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-393.81, qua điều tra xác định xe mô tô này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Trần Khánh T3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại xe mô tô nêu trên cho anh T3 theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 510166001075 mang tên Võ Thanh T (sinh ngày 23/01/1998; nơi cư trú: Xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) do Sở Giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 25/01/2016 (bản gốc), không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bị cáo Võ Thanh T.

- Đối với 01 (một) USB chứa dữ liệu 01 (một) tập tin video clip lưu tên “VIDEO”, thời lượng 01 phút 10 giây trích xuất từ camera an ninh của Công an xã A quay lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra khoảng 13 giờ 15 phút ngày 02/12/2024 tại đường T thuộc thôn B, xã A, tỉnh Quảng Ngãi giữa xe mô tô, biển kiểm soát 76U9-1956 và xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-393.81, lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo Võ Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, về xử lý vật chứng. Tuy nhiên, về hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo là chưa phù hợp với nhận định nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố Võ Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Võ Thanh T 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả lại cho Võ Thanh T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 510166001075 mang tên Võ Thanh T (sinh ngày 23/01/1998; nơi cư trú: Xã N,

thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) do Sở Giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 25/01/2016 (bản gốc).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/8/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Võ Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo Võ Thanh T có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (03b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng